

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 15/7/2026
của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo
nhiệm vụ thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế GRDP 6 tháng cuối năm 2026
và giai đoạn 2026 - 2030 đạt bình quân từ 13%/năm trở lên**

Thực hiện Kế hoạch số 84-KH/TU, ngày 08/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 15/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế GRDP 6 tháng cuối năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 đạt bình quân từ 13% trở lên; Công văn số 962-CV/UBKTTU, ngày 10/8/2026 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy về xây dựng báo cáo giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, Ban Thường vụ Đảng ủy xã An Khánh báo cáo kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình chung của địa phương, đơn vị

Xã An Khánh, thành phố Hải Phòng được thành lập theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Viên, Mỹ Đức và một phần của xã Thái Sơn. Sau sáp nhập, xã An Khánh có tổng diện tích tự nhiên 24,16 km², quy mô dân số 33.936 người, với 12 thôn; phía Bắc giáp Phường Phù Liễn; phía Nam và phía Đông giáp xã An Hưng; phía Tây giáp xã An Quang.

Đến thời điểm báo cáo, Đảng bộ xã có 30 tổ chức đảng (*gồm 05 đảng bộ, 13 chi bộ cơ sở và 12 chi bộ trực thuộc*), với 1.469 đảng viên. Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 32 đồng chí, Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 10 đồng chí.

Trên địa bàn xã An Khánh có các tuyến Tỉnh lộ 354, Tỉnh lộ 362 và hệ thống đường giao thông kết nối với các địa bàn lân cận, tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương, đi lại, lưu thông hàng hóa và phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ. Cơ cấu kinh tế của xã đang từng bước chuyển dịch theo hướng giảm dần tỷ trọng sản xuất nông nghiệp, phát triển thương mại, dịch vụ và các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Việc kết nối giao thông ngày càng thuận lợi, cùng với quá trình phát triển hạ tầng và mở rộng

các hoạt động kinh tế - dịch vụ đã góp phần tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập và từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Kinh tế của xã tiếp tục duy trì ổn định, từng bước phát triển theo hướng khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ và các hoạt động sản xuất, kinh doanh cơ bản ổn định. Công tác thu ngân sách được quan tâm chỉ đạo; quản lý, khai thác các nguồn thu được tăng cường; giải ngân vốn đầu tư công, triển khai các công trình, dự án và công tác giải phóng mặt bằng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo quy định. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân được quan tâm thực hiện. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tiếp tục được chú trọng, góp phần củng cố tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

2. Những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng tới việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU; việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp tại địa phương, đơn vị

2.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố; sự phối hợp, hướng dẫn của các sở, ngành thành phố; sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, sự điều hành linh hoạt, quyết liệt của UBND xã; đặc biệt là sự đoàn kết, đồng lòng và nỗ lực của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn. Ngay sau khi Nghị quyết số 11-NQ/TU được ban hành, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã chủ động xây dựng Kế hoạch số 123-KH/ĐU ngày 31/7/2026 để tổ chức thực hiện, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm theo nguyên tắc “6 rõ”, bảo đảm thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Xã An Khánh có vị trí địa lý thuận lợi, là xã ven đô, trên địa bàn có 2 tỉnh lộ 354, 362 và sông Đa Độ chạy qua, có Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, Dự án đường nối Quốc lộ 5 - Quốc lộ 10, đường nối tỉnh lộ 354 với đường ven biển, đường Vành đai 3 đang chuẩn bị triển khai tạo điều kiện thuận lợi cho giao thông liên kết vùng, phát triển thương mại dịch vụ, là tiền đề quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã trong giai đoạn tới.

Sau sắp xếp, hệ thống chính trị của xã cơ bản ổn định; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước thích ứng với mô hình tổ chức mới; cán bộ, đảng viên và Nhân dân cơ bản đồng thuận với chủ trương xây dựng chính quyền địa phương hai cấp. Xã có tiềm năng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thương mại, dịch vụ; lợi thế về vị trí địa lý và các dự án đầu tư đang triển khai, tạo dư địa và động lực cho phát triển kinh tế trong thời gian tới.

2.2. Khó khăn

Do mới triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, xã còn gặp một số khó khăn, vướng mắc: cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin ở một số bộ phận chưa đáp ứng yêu cầu, chưa đồng bộ, cán bộ, công chức xã phải làm việc ở 02 trụ sở cách xa nhau, phòng làm việc còn thiếu. Một số quy định về phân cấp, phân quyền và thủ tục hành chính liên thông chưa được hướng dẫn, cập nhật kịp thời, gây khó khăn trong tổ chức thực hiện.

Sau sắp xếp, địa bàn quản lý mở rộng, khối lượng công việc tăng trong khi biên chế còn thiếu ở một số lĩnh vực, tỷ lệ cán bộ kiêm nhiệm cao; một số cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ mới nên bước đầu còn lúng túng, có lúc chưa đáp ứng kịp yêu cầu tiến độ. Bên cạnh đó, việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, giải phóng mặt bằng, đặc biệt là giải phóng mặt bằng phục vụ Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và giải quyết các thủ tục về đầu tư, đất đai còn nhiều áp lực do khối lượng công việc lớn, yêu cầu tiến độ gấp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TU tại địa phương, đơn vị

Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã ban hành Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 25/12/2025 về chủ đề, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và vận động quần chúng; phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

Ngay từ đầu năm 2026, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã ban hành Kế hoạch số 72-KH/ĐU ngày 31/3/2026 về thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU, ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức 2 con số giai đoạn 2026-2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững giai đoạn đến năm 2045.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã ban hành Nghị quyết chuyên đề số 05-NQ/ĐU ngày 03/4/2026 về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc phân loại rác thải tại nguồn và công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn xã An Khánh giai đoạn 2026-2030 trước khi Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 14/7/2026 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; chỉ đạo UBND xã xây dựng Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 13/4/2026 để triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/ĐU ngày 03/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Ngay sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 15/7/2026, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã ban hành Kế hoạch số 123-KH/ĐU, ngày 31/7/2026 về tổ chức thực hiện Nghị quyết, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tiến độ thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2026 và giai

đoạn 2026-2030; phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, trong đó yêu cầu UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng GRDP của thành phố 6 tháng cuối năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 đạt bình quân từ 13%/năm trở lên. Ban Thường vụ Đảng ủy xã xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách, gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Kế hoạch số 126-KH/ĐU, ngày 05/8/2026 về tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 11-NQ/TU đến các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên; tổ chức quán triệt thông qua hội nghị, sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp, giao ban và hình thức phù hợp. Ngày 14/8/2026, Đảng ủy xã tổ chức Hội nghị quán triệt tới 80 cán bộ, bí thư các tổ chức đảng trực thuộc; đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã trực tiếp quán triệt những nội dung trọng tâm của Nghị quyết, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Cùng với việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết, Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo UBND xã và các cơ quan chuyên môn rà soát toàn diện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, đánh giá dự địa tăng trưởng của từng lĩnh vực; xây dựng kịch bản tăng trưởng 6 tháng cuối năm 2026, gắn với mục tiêu tăng trưởng của thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo xây dựng dự thảo Nghị quyết chuyên đề về công tác giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn; xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện giải phóng mặt bằng Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; xây dựng kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã duy trì chế độ kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 11-NQ/TU. Hằng tháng, Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội và tiến độ thực hiện các chỉ tiêu; tổ chức các cuộc họp chuyên đề để chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn đầu tư công, triển khai các dự án, thu ngân sách, quản lý đất đai, trật tự xây dựng. Đồng thời, tăng cường kiểm tra thực tế tiến độ các công trình, dự án, chỉ đạo đẩy nhanh thi công gắn với giải ngân vốn, nhất là các công trình giao thông và xây dựng phòng học.

Việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU được gắn với chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy và trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cán bộ phụ trách lĩnh vực; qua đó tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

Đến thời điểm báo cáo, việc cụ thể hóa Nghị quyết số 11-NQ/TU trên địa bàn xã được triển khai kịp thời, đồng bộ; các nhiệm vụ trọng tâm đã được cụ thể hóa bằng kế hoạch, tiến độ và phân công trách nhiệm, tạo cơ sở để tổ chức thực hiện và

phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và các mục tiêu đề ra trong giai đoạn 2026-2030.

2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy trong việc khắc phục các tồn tại, hạn chế sau sơ kết 01 năm vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp tại địa phương, đơn vị

Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Thông báo Kết luận số 406-TB/TU ngày 04/6/2026 của Thành ủy về sơ kết 01 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đến các tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị xã; chỉ đạo rà soát những tồn tại, hạn chế, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và đề ra nhiệm vụ, giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

Ban Thường vụ Đảng ủy kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là công tác giám sát, phản biện xã hội; đồng thời chỉ đạo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm thực thi công vụ và chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo UBND xã thực hiện phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc “**6 rõ**”, xác định cụ thể trách nhiệm của từng phòng, đơn vị và người đứng đầu, gắn với tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát tiến độ và xác định thời hạn hoàn thành từng nhiệm vụ. Tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm, khó khăn, phức tạp như: công tác giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; xử lý, thu hồi các lô đất và các quyết định giao đất trái thẩm quyền theo Công văn số 402-CV/TCD ngày 12/01/2026 của Văn phòng UBND thành phố và các nhiệm vụ trọng tâm khác. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được gắn với đánh giá trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng quý.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, kiến nghị, phản ánh được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; đồng chí Bí thư Đảng ủy và đồng chí Chủ tịch UBND xã duy trì thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân, tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh đơn thư kéo dài, vượt cấp, không để hình thành điểm nóng.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU

a) Việc thực hiện đẩy nhanh tiến độ các dự án và giải ngân 100% vốn đầu tư công năm 2026; xây dựng, ban hành kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo UBND xã rà soát từng dự án, xác định đường găng tiến độ từ chuẩn bị đầu tư, đấu thầu, thi công, nghiệm thu, thanh toán

đến quyết toán; phân loại dự án theo khả năng hoàn thành và giải ngân, tập trung xử lý ngay các điểm nghẽn. Đôn đốc chủ đầu tư, đơn vị thi công huy động nhân lực, máy móc, vật tư; kiểm soát chặt chẽ tiến độ, khối lượng, chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường; hoàn thiện hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng đủ điều kiện. Không để dồn khối lượng và thủ tục thanh toán vào cuối năm; kịp thời đề xuất điều chỉnh, điều chuyển vốn theo quy định đối với dự án giải ngân chậm. Đến ngày 22/8/2026 đã giải ngân được 30.496.095.000 đồng, đạt 76,03% kế hoạch. Phần đầu hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn trước ngày 15/12/2026. Rà soát, chuẩn bị danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 theo nguyên tắc tập trung, không dàn trải; ưu tiên công trình trọng điểm, công trình hoàn thành trong kỳ, dự án tạo động lực phát triển, tạo nguồn thu và có sức lan tỏa.

b) Việc thu hút đầu tư ngoài ngân sách; tháo gỡ vướng mắc tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp (nếu có); trách nhiệm trong việc đồng hành cùng nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo UBND xã và các cơ quan chuyên môn xây dựng Dự thảo Đề cương Đề án Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội xã An Khánh đến năm 2045 và Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW; rà soát các hộ kinh doanh có tiềm năng, đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ chuyển đổi thành doanh nghiệp.

Chỉ đạo rà soát, đề xuất danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư phù hợp với quy hoạch và định hướng phát triển của xã; chỉ đạo UBND xã cung cấp thông tin, phối hợp hướng dẫn thủ tục, thực hiện giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư; ưu tiên các dự án công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp công nghệ cao, thương mại - dịch vụ và thân thiện với môi trường.

c) Việc đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao đất; hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai

Ban Thường vụ Đảng ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng, phân công rõ trách nhiệm của cấp ủy viên và cán bộ phụ trách. Thường xuyên tổ chức họp, nghe báo cáo, kiểm tra tiến độ và kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các dự án. Thành lập các đoàn vận động Nhân dân hiến đất, tạo sự đồng thuận trong thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn xã.

Đối với các dự án phục vụ tuyến đường sắt cao tốc Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, xã đã phối hợp bàn giao mặt bằng để Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng triển khai 02 khu tái định cư; bàn giao 29.575,4 m² đất cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã An Lão thực hiện Dự án xây dựng nghĩa trang khu Đồng Văn và Dự án xây dựng Trường Tiểu học Tân Viên.

Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo UBND xã và các đơn vị liên quan bám sát tiến độ các dự án, chủ động tiến hành kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, lập và

trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; vận động di chuyển các phân mộ và bàn giao mặt bằng theo yêu cầu. Đồng thời, chỉ đạo rà soát các dự án, công trình còn vướng mắc về mặt bằng, xác định tiến độ và trách nhiệm xử lý đối với từng trường hợp. UBND xã đã xây dựng kế hoạch giải phóng mặt bằng chi tiết đối với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Khối lượng giải phóng mặt bằng: có 355 hộ đất nông nghiệp, 117 hộ đất ở, 479 ngôi mộ, 34 lăng và 63 khuôn viên. Đến ngày 22/8/2026, đối với đất nông nghiệp đã hoàn thiện trích lục, xác minh nguồn gốc 346/355 hộ và gửi Ban Quản lý dự án; đã chi trả 31 hộ với kinh phí 9,1 tỷ đồng. Đối với đất ở, đã hoàn thiện trích lục, xác minh nguồn gốc 86/117 hộ. Đối với mồ mả, đã lập danh sách 479/479 ngôi mộ, 34/34 lăng và 63/63 khuôn viên; kiểm kê 289/479 ngôi mộ của 86 hộ; có 30 ngôi mộ của 8 hộ đã di chuyển.

Công tác giải phóng mặt bằng được thực hiện theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cấp ủy chỉ bộ các thôn trong tuyên truyền, vận động, đối thoại với Nhân dân; kịp thời tiếp nhận, phối hợp giải quyết các kiến nghị chính đáng, tạo đồng thuận trong quá trình thực hiện.

Ban Thường vụ Đảng ủy tập trung chỉ đạo đẩy nhanh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; tổ chức đối soát, xử lý các sai lệch, từng bước hoàn thiện dữ liệu phục vụ công tác quản lý đất đai và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. Kết quả thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai được gắn với việc đánh giá trách nhiệm của tập thể, cá nhân được phân công phụ trách.

d) Việc tập trung xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng kéo dài; hoàn thành kiểm kê, phân loại và xử lý tài sản công.

Qua rà soát, hiện nay chưa ghi nhận dự án tồn đọng kéo dài thuộc thẩm quyền giải quyết của xã. Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo rà soát các dự án đầu tư công, dự án ngoài ngân sách, dự án sản xuất, kinh doanh, khu tái định cư, nhà ở trên địa bàn để kịp thời nhận diện dự án có nguy cơ tồn đọng, chậm tiến độ; xác định rõ vướng mắc, nguyên nhân, trách nhiệm và phương án xử lý. Kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Kiểm kê, phân loại trụ sở, cơ sở nhà, đất và tài sản công dôi dư thuộc phạm vi quản lý của xã, nhất là các nhà văn hóa thôn dôi dư sau sắp xếp, tổ chức lại thôn; xây dựng hoặc đề xuất phương án sắp xếp, quản lý, khai thác, xử lý bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

đ) Đẩy mạnh phát triển nhà ở, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai hiệu quả, đồng bộ đề án di dời cư dân kết hợp chỉnh trang đô thị và cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ; đôn đốc, xử lý các dự án phát triển nhà ở chậm tiến độ.

Đối với xã An Khánh, hiện chưa có dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ. Tuy nhiên, Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo UBND xã phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện triển khai các dự án trên địa bàn và khu vực liên quan; trong đó phối hợp bàn giao mặt bằng để Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng hoàn thành xây dựng 02 khu tái định cư.

e) Tập trung thực hiện đạt và vượt kế hoạch thu ngân sách nhà nước năm 2026.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã họp, ban hành thông báo kết luận, thường xuyên chỉ đạo UBND xã bám sát dự toán, thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ thu theo từng nguồn, địa bàn, lĩnh vực; phối hợp chặt chẽ với Thuế cơ sở 5 thành phố Hải Phòng quản lý đầy đủ các nguồn thu, tiến hành thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thu, thu hồi nợ đọng, phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách năm 2026. Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện đến ngày 19/8/2026 là: 80.063.635.528 đồng đạt 72,71% dự toán; tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 9 tháng năm 2026: 82,586 tỷ đồng, đạt 75,0% dự toán. Tổng thu ngân sách trên địa bàn thực hiện đến 19/8/2026 là: 33.083.738.291 đồng đạt 85,67% dự toán. Chỉ đạo rà soát quỹ đất công ích, quỹ đất có khả năng đấu giá quyền sử dụng đất; đẩy nhanh thủ tục quy hoạch, giải phóng mặt bằng, lập và phê duyệt phương án đấu giá, giao đất, cho thuê đất theo thẩm quyền và kế hoạch được phê duyệt. Đôn đốc tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai; kịp thời xử lý hoặc đề nghị xử lý theo quy định các trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ.

f) Đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt các loại quy hoạch phục vụ thu hút đầu tư và phát triển đô thị.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo UBND xã phối hợp rà soát, điều chỉnh, lập các quy hoạch liên quan, bảo đảm đồng bộ với quy hoạch chung thành phố và các dự án trọng điểm; chủ động đề xuất định hướng quy hoạch các trục kết nối, tạo không gian phát triển mới. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng, quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 thực hiện các dự án. Công khai thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý chặt chẽ đất đai, trật tự xây dựng, hành lang an toàn giao thông, công trình thủy lợi; phát hiện, xử lý kịp thời vi phạm, không để phát sinh mới hoặc kéo dài.

g) Đẩy mạnh cải cách hành chính, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Chỉ đạo UBND xã rà soát, cắt giảm thời gian và quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo chỉ đạo của thành phố; chấm dứt tình trạng yêu cầu bổ sung hồ sơ nhiều lần, kéo dài thời gian xử lý không có lý do chính đáng. Tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai tiến độ, nâng cao trách nhiệm giải trình; duy trì 100% hồ sơ đúng hoặc trước hạn và nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Ban hành Kế hoạch số

127-KH/ĐU ngày 10/8/2026 triển khai Phong trào "*Bình dân học vụ số*" trên địa bàn xã An Khánh, phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử và các nền tảng số.

h) Kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế sau 01 năm vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo hoàn thành việc sắp xếp, sáp nhập các thôn gắn với bố trí công tác cán bộ, nhân sự cấp ủy đảm bảo tiến độ và theo đúng chỉ đạo của cấp trên. Thực hiện công tác quy hoạch, cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng thành phố tổ chức, tổ chức các lớp tập huấn tại xã cho đội ngũ cán bộ, công chức, bí thư các chi đảng bộ trực thuộc; thực hiện việc tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm cán bộ phù hợp với vị trí việc làm, năng lực công tác. Thực hiện đánh giá cán bộ Quý I, Quý II năm 2026 đảm bảo theo đúng hướng dẫn của thành phố, chỉ đạo xây dựng danh mục sản phẩm/công việc chung của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, các đơn vị trực thuộc Đảng ủy xã làm cơ sở đánh giá, xếp loại cán bộ Quý III năm 2026. Triển khai sắp xếp, sáp nhập, bố trí nhân sự Trạm Y tế xã¹, cho ý kiến về phương án sáp nhập các trường học trên địa bàn theo chỉ đạo của thành phố². Thực hiện tốt công tác tổ chức đảng, đảng viên.

Chỉ đạo sửa chữa trụ sở làm việc của Đảng ủy, UBND xã, sửa chữa và trang thiết bị cho trung tâm Phục vụ Hành chính công, phòng tiếp công dân xã, góp phần bảo đảm điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, từng bước xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

i) Công tác nắm bắt, định hướng tình hình tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, cấp ủy, đảng viên tại các xã, phường, đặc khu trước các thông tin liên quan đến chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác nắm bắt, định hướng tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, các cấp ủy trực thuộc trước các thông tin liên quan đến chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Qua nắm bắt, các cán bộ, đảng viên đều có tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, yên tâm công tác. Tuy nhiên, khối lượng công việc phát sinh nhiều, liên tục trong khi chính sách tiền lương chưa có chuyển biến đáng kể cũng phần nào ảnh hưởng đến tư tưởng của đội ngũ cán bộ, công chức xã.

¹ Sáp nhập 3 Trạm Y tế của 3 xã cũ thành Trạm Y tế xã, tiếp nhận, bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trạm Y tế xã từ nguồn của Trung tâm Y tế An Lão.

² Giảm từ 10 trường xuống còn 7 trường (giảm 30%).

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm:

Nhìn chung, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU trên địa bàn xã An Khánh đến thời điểm báo cáo cơ bản bảo đảm tiến độ đề ra. Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã kịp thời quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết bằng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm theo nguyên tắc “6 rõ”. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; duy trì kiểm tra, đôn đốc, kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội cơ bản được triển khai đúng tiến độ. Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định, thương mại - dịch vụ tiếp tục phát triển; thu ngân sách đạt kết quả tích cực, Quý III số thu tăng cao so với Quý II; giải ngân vốn đầu tư công và công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm được tập trung chỉ đạo. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai được đẩy nhanh, đã hoàn thành dữ liệu đất đai giai đoạn 1. Xã đã đấu giá thành công 11 lô đất tồn tại từ thời huyện An Lão cũ, với tổng số tiền hơn 20,6 tỷ đồng, góp phần tăng thu ngân sách.

Một số nhiệm vụ được chủ động triển khai sớm, như ban hành Nghị quyết về phân loại rác thải tại nguồn, thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030; đồng thời có những cách làm phù hợp trong công tác thu tiền cho thuê đất và quản lý đất đai.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số tiếp tục được quan tâm; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, không phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp. UBND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai nhiệm vụ ngày càng chặt chẽ, góp phần tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện Nghị quyết. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU trên địa bàn xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Kết quả thu ngân sách ở một số khoản thu chưa đạt tiến độ; việc khai thác các nguồn thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

- Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và giải phóng mặt bằng chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; trong đó, việc điều chỉnh ranh giới thu hồi đất Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ triển khai các phần việc liên quan.

- Công tác thu gom, phân loại và xử lý rác thải tại nguồn còn hạn chế; ý thức chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của một bộ phận Nhân dân chưa cao.

- Hệ thống tiêu thoát nước tại một số khu vực chưa đáp ứng yêu cầu; còn xảy ra ngập úng cục bộ khi mưa lớn, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống Nhân dân. Một số tuyến kênh, mương bị bồi lắng, tồn đọng bùn, rác, làm hạn chế khả năng tiêu thoát nước.

- Sau sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, khối lượng công việc tăng nhanh, trong khi một số vị trí việc làm còn thiếu nhân lực; cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực. Việc tiếp cận, tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ mới có thời điểm chưa thật sự đồng bộ, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ xử lý công việc.

Nguyên nhân khách quan:

- Năm 2026 là năm đầu đồng thời triển khai nhiều chủ trương, nhiệm vụ lớn của Trung ương và thành phố, trong đó có việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU gắn với vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp; khối lượng công việc lớn, nhiều nhiệm vụ mới, yêu cầu tiến độ cao.

- Một số quy định, hướng dẫn chuyên ngành tiếp tục được bổ sung, điều chỉnh trong quá trình thực hiện; một số nhiệm vụ liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan, đơn vị và sự đồng thuận của người dân nên thời gian triển khai kéo dài hơn dự kiến.

- Việc điều chỉnh ranh giới thu hồi đất Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng làm phát sinh yêu cầu rà soát, cập nhật lại một số hồ sơ, ảnh hưởng đến tiến độ giải phóng mặt bằng trên địa bàn xã.

- Nguồn thu ngân sách trên địa bàn chưa đa dạng; một số khoản thu có quy mô nhỏ, không ổn định.

Nguyên nhân chủ quan:

Một số cán bộ còn lúng túng trong tiếp cận, thực hiện nhiệm vụ mới theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Công tác dự báo, tham mưu và tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ có lúc chưa thật sự chủ động; sự phối hợp giữa một số cơ quan, bộ phận trong xử lý công việc có thời điểm chưa chặt chẽ.

- Một số cán bộ còn lúng túng trong tiếp cận, thực hiện nhiệm vụ mới theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân về phân loại, thu gom, xử lý rác thải và bảo vệ môi trường có lúc chưa kịp thời, chưa tạo được sự chuyển biến đồng đều về nhận thức và hành động.

- Việc kiểm tra, duy tu, nạo vét, khơi thông một số tuyến kênh, mương có thời điểm chưa kịp thời; công tác phối hợp xử lý các điểm ách tắc dòng chảy chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tế.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ban Thường vụ Đảng ủy xã đề nghị Thành ủy, UBND thành phố và các sở, ban, ngành tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để xã thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TU, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng GRDP từ 13% trở lên của thành phố. Trong đó, tập trung một số nội dung sau:

1. Hỗ trợ xã nghiên cứu, xây dựng quy hoạch chung xã An Khánh, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy hoạch chung, định hướng phát triển không gian, hệ thống hạ tầng và các trục động lực của thành phố; đồng thời nghiên cứu quy hoạch, thu hút đầu tư cụm công nghiệp theo hướng công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, tạo động lực mới cho phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tăng nguồn thu ngân sách.

2. Ưu tiên nguồn lực thực hiện các tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030, hướng tới nông thôn mới hiện đại; tập trung đầu tư hạ tầng vùng chăn nuôi tập trung, vùng sản xuất hoa, cây cảnh, đào, quýt tại khu vực Tân Viên, từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung, nâng cao giá trị sản xuất và thu nhập của người dân.

3. Tiếp tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các công trình giao thông có tính kết nối và tạo động lực phát triển, nhất là tuyến đường nối tỉnh lộ 354 với đường ven biển; tuyến đường nối Quốc lộ 5 - Quốc lộ 10; đường Vành đai 3 đoạn qua địa bàn xã.

4. Chỉ đạo các sở, ngành, chủ đầu tư và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng phối hợp chặt chẽ với xã, đẩy nhanh hoàn thiện và bàn giao 02 khu tái định cư Lương Câu, Tiến Lập; thống nhất cụ thể thời hạn bàn giao mặt bằng đoạn tuyến từ CK354+664 đến CK356+990 thuộc Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đảm bảo điều kiện và tiến độ triển khai Dự án.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát theo QĐ 554 của BTVTU (để b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Hải